



**BAKER TILLY  
A&C**

**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN  
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.**



Headquarters : 229 Dong Khoi St., Dist.1, Ho Chi Minh City  
Tel: (84.8) 38 272 295 - Fax: (84.8) 38 272 300  
Branch in Ha Noi : 40 Giang Vo St., Dong Da Dist., Ha Noi City  
Branch in Nha Trang : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City  
Branch in Can Tho : 162C/4 Trau Ngoc Que St., Can Tho City  
www.a-c.com.vn

Số: 0746/2011/BCTC-KTTV

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CÔNG TÁC SOÁT XÉT**

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN  
TP. HỒ CHÍ MINH

**VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ 6 THÁNG ĐẦU CỦA NĂM TÀI  
CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2011  
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN**

**ĐẾN** Số: 26610  
Giờ: Ngày 12 tháng 8 năm 2011  
Kính gửi: CAC

**CÁC CÒ ĐỒNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯỜNG AN**

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011 của Công ty Cổ phần Dầu thực vật Tường An gồm: Bảng cân đối kế toán tổng hợp giữa niên độ tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2011, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tổng hợp giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ tổng hợp giữa niên độ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ 6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011, được lập ngày 22 tháng 7 năm 2011, từ trang 06 đến trang 31 kèm theo.

Việc lập và trình bày Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ này thuộc trách nhiệm của Ban Tổng Giám Công ty. Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra Báo cáo nhận xét về Báo cáo tài chính này trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi.

Chúng tôi đã thực hiện công tác soát xét Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ theo Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam về công tác soát xét. Chuẩn mực này yêu cầu công tác soát xét phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo vừa phải rằng Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ không còn chứa đựng những sai sót trọng yếu. Công tác soát xét bao gồm chủ yếu là việc trao đổi với nhân sự của Công ty và áp dụng các thủ tục phân tích trên những thông tin tài chính; công tác này cung cấp một mức độ đảm bảo thấp hơn công tác kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện công việc kiểm toán nên cũng không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Trên cơ sở công tác soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có sự kiện nào để chúng tôi cho rằng Báo cáo tài chính tổng hợp giữa niên độ đính kèm theo đây không phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Báo cáo được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh có giá trị như nhau. Bản tiếng Việt là bản gốc khi cần đối chiếu.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



**Nguyễn Chí Dũng - Phó Tổng Giám đốc**  
Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0100/KTV

*(Handwritten signature)*

**Nguyễn Ngọc Thành - Kiểm toán viên**  
Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1195/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 8 năm 2011



**CÔNG TY CỔ PHẦN DẦU THỰC VẬT TƯƠNG AN**

Địa chỉ: 48/5 Phan Huy Ích, Phường 15, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ**

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TỔNG HỢP GIỮA NIÊN ĐỘ**

(Dạng đầy đủ)

6 tháng đầu của năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2011

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Lấy kể từ đầu năm đến cuối kỳ này	
			Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VL.1	2.164.263.564.143	1.260.941.974.420
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VL.1	4.972.787.997	1.748.936.967
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VL.1	2.159.290.856.146	1.259.193.037.453
4. Giá vốn hàng bán	11	VL.2	1.972.410.015.695	1.108.211.121.953
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		186.880.840.451	150.981.915.500
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VL.3	1.943.297.649	2.208.973.591
7. Chi phí tài chính	22	VL.4	32.028.965.554	11.529.631.680
Trong đó: chi phí lãi vay	23		26.236.376.877	7.783.254.268
8. Chi phí bán hàng	24	VL.5	113.349.631.080	95.875.764.735
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VL.6	29.745.008.413	13.426.396.854
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		13.700.533.053	32.359.095.822
11. Thu nhập khác	31	VL.7	817.413.780	49.087.240
12. Chi phí khác	32		5.833.637	-
13. Lợi nhuận khác	40		811.580.143	49.087.240
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		14.512.113.196	32.408.183.062
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.17	446.583.258	5.699.087.047
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		<u>14.065.529.938</u>	<u>26.709.096.015</u>
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VL.8	<u>741</u>	<u>1.407</u>

*Nguyễn Phương Thảo*

Nguyễn Phương Thảo  
Người lập

*Hà Bình Sơn*

Võ Đức Thịnh  
Kế toán trưởng

Hà Bình Sơn  
Tổng Giám đốc

Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 7 năm 2011